

Bản án số: 14/2026/HNGĐ- ST

Ngày 10 tháng 3 năm 2026

V/v “Tranh chấp Hôn nhân và gia đình”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - PHÚ THỌ
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Hồng Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Tính

Bà Đào Thị Kim Liên

Thư ký Tòa án ghi biên bản: Bà Đỗ Thị Linh Chi - Cán bộ Tòa án nhân dân khu vực 1 – Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Hoàng Huyền My - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 10/3/2026 tại trụ sở TAND khu vực 1 - Phú Thọ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 03/2026/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2026 về việc “Tranh chấp hôn nhân gia đình” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2026/QĐXX-HNGĐ ngày 23/01/2026 và quyết định hoãn phiên tòa số 05/2026/QĐST- HNGĐ ngày 10/02/2026 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị Phương, sinh năm 1988

Nơi thường trú: tổ 61, khu đô thị Minh Phương, phường Nông Trang, tỉnh Phú Thọ
Hôm nay, vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Bị đơn: Anh Nguyễn Minh Nam, sinh năm 1980

Nơi thường trú: tổ 61, khu đô thị Minh Phương, phường Nông Trang, tỉnh Phú Thọ
Hiện đang chấp hành án tại: phân trại số 2, Trại giam Vĩnh Quang, Cục C10, Bộ Công an.
Hôm nay, vắng mặt (không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Trong đơn khởi kiện và bản tự khai tiếp theo chị Vũ Thị Phương trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Minh Nam được tự nguyện tự do tìm hiểu và đã đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Thanh Ba, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ ngày 15/12/2008. Sau kết hôn vợ chồng anh chị về chung sống tại khu Hòa Phong, phường Nông Trang, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ được khoảng 4 năm sau đó vợ chồng chuyển về tổ 61, khu đô thị Minh Phương, phường Nông Trang, tỉnh Phú Thọ. Quá trình chung sống tình cảm vợ chồng hòa thuận hạnh phúc được một

thời gian, đến cuối năm 2018 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng không hợp nhau. Đến năm 2021 anh Nam phạm tội “Cố ý gây thương tích” và đang chấp hành án của bản án treo thì đến năm 2024 anh Nam lại phạm tội “Cố ý gây thương tích” và bị Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử, tổng hợp hình phạt với bản án cũ anh Nam phải chấp hành án là 4 năm 11 tháng. Hiện anh Nam đang đi chấp hành án tại Trại giam Vĩnh Quang, Cục C 10, Bộ công an từ 15/01/2024 đến nay. Chị xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị và anh Nam không còn nên chị xin được ly hôn với anh Nam.

* *Tại bản tự khai anh Nguyễn Minh Nam trình bày:* Anh và chị Vũ Thị Phương được tự nguyện tự do tìm hiểu và đã đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Thanh Ba, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ ngày 15/12/2008. Sau kết hôn vợ chồng anh chị về chung sống tại khu Hòa Phong, phường Nông Trang, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ được khoảng 4 năm sau đó vợ chồng chuyển về tổ 61, khu đô thị Minh Phương, phường Nông Trang, tỉnh Phú Thọ. Quá trình chung sống tình cảm vợ chồng hòa thuận hạnh phúc được một thời gian, đến cuối năm 2018 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống sau đó vợ chồng trở lại bình thường. Đến năm 2021 anh bị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xử phạt về tội “Cố ý gây thương tích” với mức phạt 2 năm 2 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Đang trong thời gian chấp hành án treo thì đến năm 2024 anh lại phạm tội “Cố ý gây thương tích” và bị Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phạt 2 năm 9 tháng tù và tổng hợp với hình phạt cũ là 4 năm 11 tháng. Hiện nay anh đang đi chấp hành án tại phân trại số 2, Trại giam Vĩnh Quang, Cục C10, Bộ công an. Anh xét thấy tình cảm vợ chồng giữa anh và chị Phương vẫn còn nên anh không đồng ý ly hôn với chị Phương. Nhưng nếu chị Phương vẫn giữ nguyên quan điểm xin ly hôn thì anh đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

* Về con chung: chị Vũ Thị Phương và anh Nguyễn Minh Nam xác định vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Vũ Long, sinh ngày 20/01/2010 và cháu Nguyễn Phương Linh, sinh ngày 22/12/2013.

Khi ly hôn chị Phương xin được là người trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng và giáo dục 02 cháu đến khi thành niên. Chị Phương không yêu cầu anh Nam cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Khi ly hôn do anh Nam đang đi chấp hành án nên anh đồng ý giao cho chị Phương là người trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng và giáo dục 02 cháu đến khi thành niên.

* Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: chị Vũ Thị Phương và anh Nguyễn Minh Nam xác định vợ chồng tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Quá trình hòa giải hai bên tại phân trại số 2, Trại giam Vĩnh Quang, Cục C 10, Bộ Công an. Sau đó Tòa án nhân dân khu vực 1 – Phú Thọ đã giao cho anh Nguyễn Minh Nam văn bản tố tụng là 01 Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2026/QĐXX-HNGĐ ngày 23/01/2026 nhưng anh Nam không nhận. Vì vậy Tòa án đã tiến hành lập biên bản sự việc về việc anh Nam không nhận văn bản tố tụng do vậy Tòa án lập biên bản làm việc về việc niêm yết Quyết định xét xử số 04/2026/QĐXX-HNGĐ ngày 23/01/2026 cho anh Nguyễn Minh Nam tại phân trại số 2, Trại giam Vĩnh Quang, Cục C 10, Bộ Công an.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Phú Thọ tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- Vụ án thụ lý đúng quy định của pháp luật. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay HĐXX, nguyên đơn tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn còn chưa thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của mình.

- Về đường lối giải quyết vụ án: Đại diện VKS đề nghị Hội đồng xét xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vũ Thị Phương, cho chị Vũ Thị Phương được ly hôn với anh Nguyễn Minh Nam;

Về con chung: giao cho chị Vũ Thị Phương là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Vũ Long, sinh ngày 20/01/2010 và cháu Nguyễn Phương Linh, sinh ngày 22/12/2013 đến khi thành niên. Anh Nam không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì chị Phương không yêu cầu.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: chị Vũ Thị Phương và anh Nguyễn Minh Nam xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét giải quyết trong vụ án này.

Về án phí: chị Vũ Thị Phương phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa và ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, nuôi con khi ly hôn. Đây là tranh chấp về việc “Ly hôn, nuôi con khi ly hôn” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn anh Nguyễn Minh Nam có nơi thường trú tại tổ 61, khu đô thị Minh Phương, phường Nông Trang, tỉnh Phú Thọ nên Tòa án nhân dân khu vực 1 - Phú Thọ thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phương và anh Nguyễn Minh Nam kết hôn với nhau trên cơ sở hai bên hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Thanh Ba, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ ngày 15/12/2008 là phù hợp với luật hôn nhân gia đình Việt Nam. Theo chị Phương đến cuối năm 2018 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, vợ chồng không hợp nhau. Đến năm 2021 anh Nam phạm tội “Cố ý gây thương tích” và đang chấp hành án của bản án treo thì đến năm 2024 anh Nam lại phạm tội “Cố ý gây thương tích” và bị Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử, tổng hợp hình phạt với bản án cũ anh Nam phải chấp hành án là 4 năm 11 tháng. Hiện anh Nam đang đi chấp hành án tại Trại giam Vĩnh Quang, Cục C 10, Bộ công an từ 15/01/2024 đến nay. Chị xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị và anh Nam không còn nên chị xin được ly hôn với anh Nam.

Phía anh Nam cũng xác định năm 2018 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sau đó anh đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xử phạt anh 2 năm 2 tháng án treo, đang trong thời gian chấp hành hình phạt án treo đến năm 2024 anh lại tiếp tục phạm tội “Cố ý gây thương tích” và bị TAND tỉnh Lạng Sơn xử phạt 2 năm 9 tháng tù, tổng hợp với bản án treo anh phải chấp hành hình phạt tù là 4 năm 11 tháng. Anh đang chấp hành án tại Trại giam Vĩnh Quang, Cục C10, Bộ Công an từ năm 2024 đến nay. Anh Nam không đồng ý ly hôn nhưng anh cũng không có biện pháp nào để cải thiện quan hệ vợ chồng. Hiện nay hai vợ chồng không ở cùng nhau do anh Nam đi chấp hành án.

Xét thấy mâu thuẫn giữa chị Phương và anh Nam đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn và thực tế hiện nay vợ chồng đã không còn quan hệ về tình cảm. Do đó, có căn cứ để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phương về việc được ly hôn anh Nam theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: chị Vũ Thị Phương và anh Nguyễn Minh Nam xác định vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Vũ Long, sinh ngày 20/01/2010 và cháu Nguyễn Phương Linh, sinh ngày 22/12/2013.

Khi ly hôn anh Nam có quan điểm do anh đang đi chấp hành án nên anh đồng ý giao cho chị Phương là người trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng và giáo dục 02 cháu đến khi thành niên. Xét thấy đây là quan điểm của anh Nam và phù hợp với thực tế nên giao cho chị Phương là người trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Vũ Long và cháu Nguyễn Phương Linh đến khi thành niên.

Anh Nam không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Phương do chị Phương không yêu cầu.

[4] Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: chị Vũ Thị Phương và anh Nguyễn Minh Nam xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[5] Về án phí: Chị Vũ Thị Phương phải chịu tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Phú Thọ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 39 Bộ luật dân sự; Khoản 1 Điều 28, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147, khoản 4 Điều 207 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vũ Thị Phương, cho chị Vũ Thị Phương được ly hôn với anh Nguyễn Minh Nam.

2. *Về con chung*: Giao cho chị Vũ Thị Phương trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Vũ Long và cháu Nguyễn Phương Linh đến khi thành niên.

Anh Nam không phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị Phương.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. *Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp*: Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. *Về án phí*: Chị Vũ Thị Phương phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0007240 ngày 26/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ. Chị Phương đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo*: Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 1 – Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- Các đương sự;
- UBND phường Nông Trang;
- Lưu: HS, VP (10).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Phạm Hồng Vân

